

Giải pháp thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trong tình hình mới

TS NGUYỄN VĂN ANH

Thượng tá, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng
16:50, ngày 16-07-2026

TCCS - Những năm qua, Đảng và Nhà nước không ngừng đổi mới nhận thức, từng bước hoàn thiện hệ thống chính sách, trong đó việc thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công vừa là điểm sáng nổi bật, vừa là minh chứng sinh động cho tiến bộ và công bằng xã hội. Đây không chỉ là sự tri ân, tôn vinh, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho những người có công, mà còn là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, lâu dài của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Không ngừng hoàn thiện chủ trương, chính sách

Chính sách ưu đãi người có công với cách mạng luôn giữ vị trí đặc biệt trong hệ thống chính sách xã hội của nước ta, thể hiện sâu sắc đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của dân tộc, đồng thời khẳng định bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Thương binh là những người đã hy sinh gia đình, hy sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ đồng bào... Vì vậy Tổ quốc, đồng bào phải biết ơn, phải giúp đỡ những người con anh dũng ấy”⁽¹⁾, thấm nhuần đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của dân tộc, trong 40 năm đổi mới, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng, luôn quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người có công, coi đó là nhiệm vụ, trách nhiệm thường xuyên, lâu dài của toàn hệ thống chính trị.

Tại Đại hội VI, Đảng chỉ rõ: “Thực hiện tốt chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình cán bộ, chiến sĩ chiến đấu ngoài mặt trận, gia đình có công với cách mạng...”⁽²⁾. Đại hội VII tiếp tục khẳng định: “Quan tâm chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và những người có công với cách mạng, coi đó vừa là trách nhiệm của Nhà nước, vừa là trách nhiệm của toàn dân; sớm ban hành chế độ toàn dân đóng góp vào quỹ đền ơn, trả nghĩa để chăm lo đời sống thương binh, gia đình liệt sĩ và những người có công với cách mạng”⁽³⁾. Đại hội VIII nhấn mạnh: “Tổ chức tốt việc thi hành Pháp lệnh về người có công, bảo đảm cho những người có công với đất nước và cách mạng có đời sống vật chất và tinh thần ít nhất bằng mức sống trung bình của nhân dân nơi cư trú; bồi dưỡng và tạo điều kiện cho con em những người có công với cách mạng tiếp nối sự nghiệp của cha anh. Mở rộng phong trào ‘Đền ơn đáp nghĩa’, chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ...”⁽⁴⁾. Đại hội IX của Đảng xác định: “Chăm lo tốt hơn đối với các gia đình chính sách và những người có công với cách mạng, bảo đảm tất cả các gia đình

chính sách đều có cuộc sống bằng hoặc khá hơn mức sống trung bình so với người dân địa phương, trên cơ sở kết hợp 3 nguồn lực: Nhà nước, cộng đồng và cá nhân các đối tượng chính sách tự vươn lên”⁽⁵⁾. Nghị quyết Đại hội XI của Đảng nhấn mạnh: “Huy động mọi nguồn lực xã hội cùng với Nhà nước chăm lo tốt hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của những người và gia đình có công, tạo điều kiện về việc làm, thu nhập sao cho các đối tượng này có mức sống cao hơn mức sống trung bình của dân cư tại địa bàn. Giải quyết dứt điểm các tồn đọng về chính sách người có công”⁽⁶⁾. Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Thực hiện tốt chính sách chăm sóc người có công; giải quyết tốt lao động, việc làm và thu nhập của người lao động; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội; coi trọng chăm sóc sức khỏe nhân dân”⁽⁷⁾. Đến Đại hội XIII, Đảng nêu rõ: “Hoàn thiện và thực hiện tốt luật pháp, chính sách đối với người có công trên cơ sở nguồn lực của Nhà nước và xã hội, bảo đảm người có công và gia đình có mức sống từ trung bình khá trở lên trong địa bàn cư trú”; đồng thời “bảo đảm chế độ ưu đãi người và gia đình người có công phù hợp với xu hướng tăng trưởng kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội”⁽⁸⁾. Đại hội XIV của Đảng nhấn mạnh: “Hoàn thiện và thực hiện tốt luật pháp, chính sách đối với người có công trên cơ sở nguồn lực của Nhà nước và xã hội, bảo đảm người có công và gia đình có mức sống từ trung bình khá trở lên trong địa bàn cư trú”⁽⁹⁾.

Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24-11-2023, “Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”. Trong đó, mục tiêu cụ thể đến năm 2030 đối với người có công và gia đình người có công là: “Bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo toàn diện cả vật chất và tinh thần, có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú”⁽¹⁰⁾.

Thế chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng, ngày 29-8-1994, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa IX đã thông qua Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng (nay gọi là Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng). Từ đó đến nay, Pháp lệnh đã được sửa đổi 7 lần vào các năm: 1998, 2000, 2002, 2005, 2007, 2012 và 2020.

Để hướng dẫn triển khai thực hiện Pháp lệnh, năm 2021, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, ngày 30-12-2021, quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về ưu đãi người có công được xây dựng chặt chẽ, khoa học, ban hành kịp thời, cơ bản đáp ứng yêu cầu thế chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, là cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai đồng bộ chính sách ưu đãi, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người có công và thân nhân.

Đột phá trong tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi người có công

Với sự vào cuộc đồng bộ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trên tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”, việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công những năm qua đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đánh dấu bước phát triển mới về chất lượng và hiệu quả, thể hiện trên một số phương diện cơ bản sau:

Một là, đột phá trong giải quyết hồ sơ tồn đọng. Đây vốn là khâu rất phức tạp do tính chất khốc liệt, lâu dài của các cuộc kháng chiến, nhiều trường hợp thương binh, liệt sĩ, thanh niên xung phong không còn lưu giữ được giấy tờ gốc. Nếu trước đây, hồ sơ tồn đọng được coi là “nút thắt” kéo dài hàng chục năm, thì nay đã có bước chuyển căn bản nhờ quyết tâm chính trị của Đảng, sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ và nỗ lực của ngành lao động - thương binh và xã hội. Trong giai đoạn 2017 - 2022, cả nước đã rà soát, giải quyết 5.900 hồ sơ tồn đọng; trong đó, có 2.204 liệt sĩ được công nhận và cấp bằng Tổ quốc ghi công, trên 2.500 thương binh và người hưởng chính sách như thương binh, số còn lại được kết luận, giải thích thấu tình, đạt lý⁽¹¹⁾. Kết quả này không chỉ minh chứng cho năng lực, hiệu quả quản lý ngày càng nâng cao, mà còn thể hiện tính nhân văn sâu sắc của chính sách.

Hai là, đột phá trong công tác xác nhận đối tượng người có công. Tính đến năm 2023, cả nước đã xác nhận được trên 9,2 triệu người có công (chiếm khoảng 10% dân số), trong đó có hơn 1,2 triệu liệt sĩ, gần 140 nghìn Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, trên 800 nghìn thương binh và người hưởng chính sách như thương binh, gần 185 nghìn bệnh binh, hơn 320 nghìn người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ⁽¹²⁾. So với giai đoạn trước đổi mới, chính sách hiện nay không chỉ tập trung vào nhóm liệt sĩ, thương binh mà còn mở rộng phạm vi bao phủ tới nhiều nhóm đối tượng mới, phản ánh bước tiến quan trọng trong tư duy và cách tiếp cận của Đảng và Nhà nước đối với công tác người có công.

Ba là, đột phá trong chi trả trợ cấp ưu đãi. Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong việc bảo đảm nguồn lực thực hiện. Mức chuẩn trợ cấp đã được điều chỉnh nhiều lần, từ 1.318.000 đồng năm 2015 lên 1.624.000 đồng năm 2020⁽¹³⁾, bảo đảm phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội và tốc độ tăng trưởng của đất nước. Nhờ đó, 98,6% hộ gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức trung bình của nhân dân nơi cư trú; cơ bản không còn hộ người có công thuộc diện hộ nghèo⁽¹⁴⁾. Giai đoạn 2012 - 2022, tổng ngân sách nhà nước chi cho chính sách ưu đãi người có công đạt khoảng 357.373 tỷ đồng⁽¹⁵⁾. Cùng với nguồn lực nhà nước, công tác xã hội hóa được đẩy mạnh, huy động gần 7.370 tỷ đồng vào Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” trong giai đoạn 2012 - 2021. Đây là minh chứng rõ ràng cho sự kết hợp hài hòa giữa chủ trương, trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và tinh thần nhân văn, chia sẻ của cộng đồng xã hội.

Bốn là, đột phá trong thực hiện các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”. Những năm qua, các phong trào xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, “Nhà tình

nghĩa”, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng... được triển khai sâu rộng, lan tỏa trong toàn xã hội, huy động được gần 5.600 tỷ đồng, xây mới gần 39.000 căn nhà, sửa chữa trên 24.650 căn nhà với tổng kinh phí hơn 2.265 tỷ đồng⁽¹⁶⁾. Đáng chú ý, từ chỗ phong trào chỉ mang tính vận động, nay đã trở thành hoạt động thường xuyên, bền vững, gắn với trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và cộng đồng. Qua đó, đời sống vật chất, tinh thần của người có công không ngừng được cải thiện, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước.

Những kết quả trên có ý nghĩa đặc biệt quan trọng: không chỉ góp phần củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mà còn khơi dậy giá trị nhân văn sâu sắc, bồi đắp tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, trở thành động lực tinh thần to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, như: Đời sống của một bộ phận gia đình chính sách ở vùng sâu, vùng xa còn khó khăn; một số tồn đọng trong chính sách từ các cuộc kháng chiến trước đây chưa được giải quyết dứt điểm; chế độ đối với thanh niên xung phong, một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến còn chậm được ban hành; công tác tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ gặp nhiều khó khăn do thời gian đã quá lâu và điều kiện địa hình phức tạp. Bên cạnh đó, nguồn lực đầu tư cho công tác này còn hạn chế; một số nghĩa trang, công trình ghi công xuống cấp chưa được tu bổ; tình trạng khai man hồ sơ, trục lợi chính sách vẫn còn xảy ra, gây bức xúc trong dư luận xã hội⁽¹⁷⁾.

Có thể khẳng định, những “đột phá” trong tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi người có công thời gian qua là kết quả của sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng, Nhà nước, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị với quyết tâm chính trị cao và tinh thần trách nhiệm của toàn dân. Song, để chính sách ưu đãi người có công thực sự phát huy đầy đủ hiệu quả, cần tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ cả về nhận thức, cơ chế, nguồn lực và phương thức tổ chức thực hiện, phù hợp với yêu cầu của tình hình mới.

Một số giải pháp thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trong tình hình mới

Việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tiếp tục được Đảng và Nhà nước xác định là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, lâu dài của toàn hệ thống chính trị, thể hiện sâu sắc bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa và đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của dân tộc. Đây không chỉ là trách nhiệm mà còn là yếu tố góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước. Để phát huy những kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, bất cập, cần tập trung triển khai đồng bộ một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền cần quán triệt sâu

sắc quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác người có công, đặc biệt là tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24-11-2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”. Trên cơ sở đó, cần xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực, coi đây là tiêu chí quan trọng để đánh giá năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của từng cấp ủy, chính quyền. Việc hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách ưu đãi phải đi trước một bước, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, có khả năng dự báo và thích ứng với tình hình mới. Cùng với đó, phải tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm, tránh tình trạng trục lợi chính sách gây bức xúc trong xã hội. Trong bối cảnh chuyển đổi số, cần đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giải quyết hồ sơ người có công, bảo đảm minh bạch, thuận lợi, giảm phiền hà cho đối tượng thụ hưởng.

Hai là, nâng cao nhận thức xã hội về vị trí, vai trò của chính sách ưu đãi người có công. Chăm lo người có công không chỉ là bổn phận thiêng liêng, mà còn là thước đo thể hiện sự ưu việt của chế độ, sự thành công của tiến bộ và công bằng xã hội. Do đó, công tác tuyên truyền cần tiếp tục được đổi mới mạnh mẽ, đa dạng hóa hình thức, phương tiện, bảo đảm thường xuyên, liên tục, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thực hiện. Bên cạnh việc nhấn mạnh truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, cần khẳng định vai trò của chính sách ưu đãi như một nguồn lực tinh thần quan trọng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội. Việc biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến, tôn vinh những cá nhân, tập thể có đóng góp tích cực trong thực hiện chính sách sẽ lan tỏa giá trị nhân văn, khơi dậy trách nhiệm công dân, đồng thời hạn chế tư tưởng ỷ lại vào Nhà nước trong một bộ phận người có công.

Ba là, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Trong bối cảnh ngân sách nhà nước còn hạn chế, việc xã hội hóa là giải pháp quan trọng nhằm huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân. Thực tiễn cho thấy, nhiều doanh nghiệp đã xem việc chăm lo người có công là một phần trách nhiệm xã hội, góp phần làm nên giá trị văn hóa doanh nghiệp. Để nâng cao hiệu quả, Nhà nước cần có chính sách khuyến khích, khen thưởng kịp thời, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức tham gia. Cùng với đó, cần tăng cường tính minh bạch, công khai trong quản lý quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, bảo đảm đúng đối tượng, đúng mục đích, qua đó củng cố niềm tin và khuyến khích sự đóng góp bền vững của doanh nghiệp.

Bốn là, xây dựng cơ quan và đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách vững mạnh, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đây là yếu tố then chốt quyết định chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện. Cần tiếp tục kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, có khả năng phối hợp liên thông giữa các cấp, các ngành. Đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách phải được đào tạo bài bản, có

phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn, đồng thời có sự trải nghiệm thực tiễn phong phú để thấu hiểu khó khăn của người có công. Cần có cơ chế đãi ngộ hợp lý, động viên, khích lệ cán bộ gắn bó, tận tâm với công việc; đồng thời, xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm, lợi dụng chính sách để vụ lợi, qua đó bảo vệ uy tín, tính nghiêm minh của chính sách.

Năm là, mở rộng hợp tác quốc tế, phát huy hiệu quả ngoại giao nhân đạo. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, việc kết hợp nội lực với ngoại lực, tranh thủ sự hỗ trợ của các nước, các tổ chức quốc tế trong khắc phục hậu quả chiến tranh, tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 1237/QĐ-TTg và Quyết định số 150/QĐ-TTg, đẩy mạnh trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, ứng dụng khoa học - công nghệ hiện đại trong giám định ADN, xác định danh tính liệt sĩ. Đồng thời, vận dụng linh hoạt đường lối đối ngoại của Đảng, phát huy tinh thần “ngoại giao cây tre” để mở rộng hợp tác nhân đạo, khẳng định hình ảnh Việt Nam là quốc gia yêu chuộng hòa bình, thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế. Đây không chỉ là hoạt động tri ân, đền đáp công lao của những người đã hy sinh vì Tổ quốc, mà còn góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Có thể khẳng định, trong tình hình mới, việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng không chỉ mang ý nghĩa chính trị - xã hội to lớn, mà còn là động lực quan trọng củng cố niềm tin, khơi dậy tinh thần yêu nước, trách nhiệm công dân và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp trên sẽ góp phần bảo đảm cho người có công và gia đình họ có đời sống ngày càng tốt đẹp, xứng đáng với sự hy sinh, cống hiến to lớn của họ đối với sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc./.

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 12, tr. 438

(2) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1987, tr. 102

(3) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1991, tr. 132

(4) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 145

(5) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 170

(6) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà

Nội, 2011, tr. 229; 230

(7) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 267

(8) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 146

(9) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2026, t. II, tr. 267

(10) Xem: Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24-11-2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/home/chu-truong-chinh-sach-moi/ngphi-quyet-so-42-nqtw-ngay-24112023-hoi-ngphi-lan-thu-tam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xiii-ve-tiep-tuc-doi-moi-nang-4024>

(11) Xem: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: *Báo cáo tổng kết công tác người có công giai đoạn 2017 - 2022*, Hà Nội, 2022

(12) Xem: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: *Báo cáo công tác người có công năm 2023*, Hà Nội, 2023

(13) Xem: Nghị định số 20/2015/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng và Nghị định số 99/2018/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng

(14) Xem: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: *Báo cáo tổng kết phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” giai đoạn 2012 - 2022*, Hà Nội, 2022

(15) Chính phủ: *Báo cáo gửi Quốc hội về kết quả thực hiện chính sách người có công giai đoạn 2012 - 2022*, Hà Nội, 2022

(16) Xem: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: *Báo cáo tổng kết phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2021*, Hà Nội, 2022

(17) Xem: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: *Báo cáo công tác người có công năm 2023*, Hà Nội, 2023